

Số: 157/2025/QĐST-DS

Phú Nhuận, ngày 18 tháng 3 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 10/3/2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 0020/2024/TLST-DS ngày 02 tháng 01 năm 2024, về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận của các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1936.

Địa chỉ: 5 H, Phường A, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền của bà N: Ông Phạm Thanh V, sinh năm 1992.

- Bị đơn: 1. Ông Vũ Phương Đ, sinh năm 1975.

2. Bà Nguyễn Thị Tuyết M, sinh năm 1981.

Đại diện theo ủy quyền của bà M: Ông Vũ Phương Đ, sinh năm 1975.

Cùng địa chỉ: 5 H, Phường A, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Ông Vũ Phương Đ và bà Nguyễn Thị Tuyết M trả ngay cho bà Nguyễn Thị N số tiền 250.000.000 đồng và 7 cây vàng 9999 SJC (92.000.000 đồng/1 cây vàng 9999 SJC tương đương số tiền 644.000.000 đồng), tổng cộng phải trả số tiền 894.000.000 (tám trăm chín mươi bốn triệu) đồng.

2.2 Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Vũ Phương Đ và bà Nguyễn Thị Tuyết M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật là 19.410.000 (mười chín triệu bốn trăm mười nghìn) đồng.

Bà Nguyễn Thị N thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí theo quy định pháp luật.

2.3 Về nghĩa vụ thi hành án: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Nguyễn Thị N cho đến khi thi hành xong, ông Vũ Phương Đ và bà Nguyễn Thị Tuyết M còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014), thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- CCTHADS quận Phú Nhuận;
- VKSND quận Phú Nhuận;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Hương Giang